TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BẾN TRE** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **96**/2024/QĐST-HNGĐ	*Thành phố Bến Tre, ngày 19 tháng 4 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẾN TRE

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ các điều 51, 55, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Qui định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 133/2024/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 4 năm 2024 về việc: "*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Bà ***Nguyễn Thị Thoa E,*** sinh năm: 1983;

Địa chỉ: khu phố B, phường G, thành phố BT, tỉnh BT.

Ông ***Phạm Thanh H***, sinh năm: 1976;

Địa chỉ: khu phố B, phường G, thành phố BT, tỉnh BT.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Không có

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Tại Đơn yêu cầu giải quyết công nhận thuận tình ly hôn ngày 07/3/2024 và Bản tự khai ngày 10/4/2024 và ngày 10/4/2024 các đương sự thỏa thuận:

Về hôn nhân: Cả hai thuận tình xin ly hôn.

Về con chung: có 01 con chung tên Phạm Phú H1, sinh ngày 08/4/2001 đã trưởng thành nên Toà án không xem xét giải quyết.

Về tài sản chung: Bà Nguyễn Thị Thoa E và Ông Phạm Thanh H khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Bà Nguyễn Thị Thoa E và Ông Phạm Thanh H khai không có.

Việc các đương sự thỏa thuận là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (Bảy) ngày kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và giữa sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa Bà ***Nguyễn Thị Thoa E*** và Ông ***Phạm Thanh H.***

- Về con chung: có 01 con chung tên Phạm Phú H1, sinh ngày 08/4/2001 đã trưởng thành nên Toà án không xem xét giải quyết.

- Về tài sản chung: Bà Nguyễn Thị Thoa E và Ông Phạm Thanh H khai không có nên Tòa án không xem xét giải quyết.

- Về nợ chung: Bà Nguyễn Thị Thoa E và Ông Phạm Thanh H đều khai không có nên Tòa án không xem xét giải quyết.

- Về các vấn đề khác: không

2. Về lệ phí giải quyết việc dân sự là 300.000 đồng, Bà Nguyễn Thị Thoa E và Ông Phạm Thanh H phải nộp nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng (ba trăm nghìn) đồng đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0004344 ngày 29 tháng 3 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre. Bà Nguyễn Thị Thoa E và Ông Phạm Thanh H đã nộp đủ tiền lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND thành phố Bến Tre;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- Chi cục THADS TP. Bến Tre;
- UBND xã B, TPBT;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Duy Phong

Tại các đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt đề ngày 05/01/2023 của anh Nguyễn Thành Vinh và chị Lý Ngô Ngọc Trâm nộp cho Tòa án các đương sự đã thỏa thuận:

Về hôn nhân: cả hai thuận tình xin ly hôn

Về con chung: có 01 con tên Nguyễn Vinh Dự, sinh ngày 10/8/2016. Hai bên thống nhất chị Trâm được tiếp tục nuôi con chung, anh Vinh cấp dưỡng mỗi tháng 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng) cho đến khi con chung tròn 18 tuổi.

Về tài sản chung: hai bên tự thoả thuận.

Về nợ chung: cả hai đều khai không có.

Việc các đương sự thỏa thuận là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (Bảy) ngày kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và giữa sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh ***Nguyễn Thành Vinh*** và chị ***Lý Ngô Ngọc Trâm***

- Về con chung: có 01 con tên Nguyễn Vinh Dự, sinh ngày 10/8/2016. Hai bên thống nhất chị Trâm được tiếp tục nuôi con chung, anh Vinh cấp dưỡng mỗi tháng 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng) cho đến khi con chung tròn 18 tuổi.

Không ai được ngăn cản quyền đến thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung.

Vì lợi ích của con khi cần thiết một trong hai bên có quyền yêu cầu người trực tiếp nuôi con cũng như việc cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: hai bên tự thoả thuận